

Số: 343/BSG-PQHCD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (SABECO)**
 - Mã chứng khoán: SAB
 - Địa chỉ trụ sở chính: 06 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM
 - Điện thoại: (848) 38 296 342
 - Fax: (848) 38 296 856
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Anh Vũ
Chức vụ: Trưởng Ban Kế hoạch – Tổng hợp
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công văn giải trình về việc trình bày lại số liệu 2015 trên Báo cáo tài chính 2016
Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, PQHCD;

Tài liệu đính kèm:
- Công văn giải trình về việc trình bày lại số liệu 2015 trên BCTC 2016

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Bùi Anh Vũ

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 341 / BSG-BKTTK

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017

“V/v trình bày lại số liệu 2015 trên BCTC
2016”

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên công ty: Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn (SABECO)

Địa chỉ: 6 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0300583659

Người đại diện: Lê Hồng Xanh Chức vụ: Phụ trách Ban Điều hành SABECO

Căn cứ Báo cáo tài chính (“BCTC”) công ty mẹ năm 2016 đã kiểm toán của Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn ngày 7/3/2017

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán của Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn ngày 9/3/2017.

Sau khi xem xét, Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn giải trình về việc trình bày lại số liệu 2015 trên BCTC năm 2016 đã kiểm toán của công ty mẹ và Hợp nhất:

I. Báo cáo tài chính công ty mẹ 2016 đã kiểm toán.

1. Điều chỉnh chi phí thuế tiêu thụ đặc biệt (“TTĐB”) từ năm 2007 đến 2015.

Căn cứ Thông báo của Kiểm toán Nhà nước (“KTNN”) số 119/TB-KTNN ngày 4/2/2015 về kết quả kiểm toán BCTC năm 2013; Kết luận của Thanh tra số 18234/BTC-TTr ngày 8/12/2015 của Bộ Tài chính về thông tin tài chính năm 2014 và 9 tháng đầu năm 2015 và Quyết định số 2422/QĐ-TCT ngày 6/12/2016 của Cục thuế Tp. Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Tổng công ty CP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn, số thuế TTĐB phải nộp thêm do thay đổi giá tính thuế TTĐB từ Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn sang Công ty CP Thương mại khu vực của công ty con, công ty liên kết, và Tổng công ty giai đoạn 2007 – 2015 là 4.769.074.207.459 VNĐ. Ngoài ra, theo Công văn số 16168/BTC-TCT ngày 11/11/2016 về việc nộp thuế TTĐB theo kiến nghị của Thanh tra Chính Phủ, Tổng công ty có trách nhiệm nộp toàn bộ số thuế TTĐB truy thu nói trên vào Ngân sách Nhà nước (“NSNN”). Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đã quyết định trình bày lại một số khoản mục trên BCTC của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 như sau:

- Trích chi phí thuế TTĐB phải nộp bổ sung từ 2007 – 2015 là 2.341.603.559.776 VNĐ do số thuế TTĐB truy thu từ 2013 – 2015 của Tổng công

ty là 728.447.975.077 VNĐ đã được ghi nhận và nộp vào NSNN, và Tổng công ty cũng đã trích lập dự phòng thuế TTĐB phải nộp cho công ty con, công ty liên kết cho giai đoạn 2013 – 2015 với số tiền 1.699.022.672.604 VNĐ trong năm 2015. Khoản thuế này đã được điều chỉnh hồi tố bằng cách ghi tăng chi phí quản lý doanh nghiệp với số tiền 30.132.268.149 VNĐ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, ghi giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước là 2.311.471.291.627 VNĐ và ghi tăng khoản phải nộp Nhà nước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với tổng số tiền nói trên.

- Phân loại lại thuế TTĐB phải nộp vào NSNN cho giai đoạn 2013 – 2015 của công ty con và công ty liên kết với số tiền là VNĐ 1.699.022.672.604 từ Dự phòng phải trả ngắn hạn đã trích lập sang Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước.

- Hoàn nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại liên quan đến khoản trích dự phòng thuế TTĐB cho giai đoạn 2013-2015 của các công ty con và công ty liên kết bằng cách ghi giảm khoản chi phí thuế TNDN hoãn lại cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 135.321.126.705 VNĐ, ghi giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước là 238.563.861.244 VNĐ và ghi giảm tài sản thuế TNDN hoãn lại với tổng số tiền nói trên.

Theo đó, Tổng Công ty ghi nhận và đánh giá lại ảnh hưởng của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại có liên quan.

2. Điều chỉnh chi phí nộp bổ sung tiền thuê đất từ năm 1996 đến năm 2015.

Vào ngày 30 tháng 12 năm 2015, ngày 19 tháng 1 năm 2016 và ngày 2 tháng 2 năm 2016, Tổng Công ty đã nhận được các Thông báo cập nhật về đơn giá thuê đất từ Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, các khoản thuê đất phải nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà nước tại khu đất số 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 1996 đến năm 2015), khu đất số 474 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 1996 đến năm 2015) và khu đất số 2-4-6 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 1996 đến ngày 29 tháng 6 năm 2015). Ban Tổng Giám đốc đã quyết định điều chỉnh hồi tố các khoản chi phí liên quan đến tiền thuê đất bằng cách ghi tăng giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp với số tiền lần lượt là 62.942.308.140 VNĐ và 12.741.415.969 VNĐ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, và ghi tăng các khoản phải nộp Nhà nước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với số tiền 75.683.724.109 VNĐ.

Theo đó, Tổng Công ty ghi nhận và đánh giá lại ảnh hưởng của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại có liên quan.

3. Các điều chỉnh khác.

Tổng Công ty cũng đã thực hiện điều chỉnh hồi tố các khoản sai sót không trọng yếu khác làm tăng chi phí phải trả là 1.418.632.552 VNĐ, giảm thuế và các khoản phải thu Nhà nước là 6.438.917.426 VNĐ, và giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với tổng số tiền là 7.857.549.978 VNĐ.

Tổng hợp ảnh hưởng của các điều chỉnh hồi tố và phân loại lại phát sinh từ những vấn đề đã đề cập được tóm tắt như sau:

	VND	
	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 (đã được trình bày trước đây)	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 (được trình bày lại)
	Điều chỉnh lại	Phân loại lại
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG		
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	105.152.082.088	10.181.126.878
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	408.666.281.680	434.340.258.527
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	278.498.185.678	2.417.287.283.885
Chi phí phải trả ngắn hạn	149.310.913.032	1.418.632.552
Dự phòng phải trả ngắn hạn	1.699.022.672.604	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.806.002.258.433	(1.974.184.531.032)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	1.898.274.548.242	(1.878.752.582.007)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	2.907.727.710.191	(95.431.949.025)

	VND	
	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 (đã được trình bày trước đây)	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 (được trình bày lại)
	Điều chỉnh lại	Phân loại lại
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG		
Giá vốn hàng bán	(7.513.648.440.995)	(62.942.308.140)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(965.249.787.766)	(42.873.684.118)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(77.599.337.461)	16.650.419.304
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	170.102.420.436	(6.266.376.071)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.158.423.497.516	(95.431.949.025)

	VND	
	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 (đã được trình bày trước đây)	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 (được trình bày lại)
	Điều chỉnh lại	Phân loại lại
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.065.920.414.541	(105.815.992.258)
Tăng (giảm) các khoản phải trả	(705.187.587.273)	105.815.992.258

17/9 08.06.15

II. Báo cáo tài chính hợp nhất 2016 đã kiểm toán.

1. Điều chỉnh chi phí thuế tiêu thụ đặc biệt (“TTĐB”) từ năm 2007 đến năm 2015.

Căn cứ Thông báo của Kiểm toán Nhà nước (“KTNN”) số 119/TB-KTNN ngày 4 tháng 2 năm 2015 về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013; Kết luận Thanh tra số 18234/BTC-Ttr ngày 8 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính về thông tin tài chính năm 2014 và 9 tháng đầu năm 2015 và Quyết định số 2422/QĐ-TCT ngày 6 tháng 12 năm 2016 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn, số thuế TTĐB phải nộp tăng thêm do thay đổi giá tính thuế TTĐB từ Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn sang Công ty cổ phần Thương mại khu vực của công ty con, công ty liên kết, và Tổng Công ty giai đoạn 2007 – 2015 là 4.769.074.207.459 VND. Ngoài ra, theo Công văn số 16168/BTC-TCT ngày 11 tháng 11 năm 2016 về việc nộp thuế TTĐB theo kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Tổng Công ty có trách nhiệm nộp toàn bộ số thuế TTĐB truy thu nói trên vào Ngân sách Nhà nước (“NSNN”). Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đã quyết định trình bày lại một số khoản mục trên báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 như sau:

- Trích chi phí thuế TTĐB phải nộp bổ sung từ 2007 đến 2015 là 2.341.603.559.776 VND do số thuế TTĐB truy thu từ 2013 đến 2015 của Tổng Công ty là 728.447.975.077 VND đã được ghi nhận và nộp vào NSNN, và Tổng Công ty cũng đã trích lập dự phòng thuế TTĐB phải nộp cho công ty con và công ty liên kết cho giai đoạn 2013 – 2015 với số tiền là 1.699.022.672.604 VND trong năm 2015. Khoản thuế này đã được điều chỉnh hồi tố bằng cách ghi tăng chi phí quản lý doanh nghiệp với số tiền 30.132.268.149 VND cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, ghi giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước là 2.311.471.291.627 VND và ghi tăng khoản phải nộp Nhà nước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với tổng số tiền nói trên.

- Phân loại lại thuế TTĐB phải nộp vào NSNN cho giai đoạn 2013 – 2015 của công ty con và công ty liên kết với số tiền là VND 1.699.022.672.604 từ Dự phòng phải trả ngắn hạn đã trích lập sang Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước.

- Hoàn nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại liên quan đến khoản trích dự phòng thuế TTĐB cho giai đoạn 2013-2015 của các công ty con và công ty liên kết bằng cách ghi giảm khoản chi phí thuế TNDN hoãn lại cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 135.321.126.705 VND, ghi giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước là 238.563.861.244 VND và ghi giảm tài sản thuế TNDN hoãn lại với tổng số tiền nói trên.

Theo đó, Tổng Công ty ghi nhận và đánh giá lại ảnh hưởng của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại có liên quan.

Liên quan đến việc kê khai và nộp thuế này và các nghĩa vụ liên quan, Bộ Công Thương đã gửi công văn xin ý kiến và chờ phê duyệt cuối cùng của Thủ tướng Chính phủ.

2. Điều chỉnh chi phí nộp bổ sung tiền thuê đất từ năm 1996 đến năm 2015.

Vào ngày 30 tháng 12 năm 2015, ngày 19 tháng 1 năm 2016 và ngày 2 tháng 2 năm 2016, Tổng Công ty đã nhận được các Thông báo cập nhật về đơn giá thuê đất từ Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, các khoản thuê đất phải nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà nước tại khu đất số 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 1996 đến năm 2015), khu đất số 474 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 1996 đến năm 2015) và khu đất số 2-4-6 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 1996 đến ngày 29 tháng 6 năm 2015). Ban Tổng Giám đốc đã quyết định điều chỉnh hồi tố các khoản chi phí liên quan đến tiền thuê đất bằng cách ghi tăng giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp với số tiền lần lượt là 62.942.308.104 VND và 12.741.415.969 VND cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, và ghi tăng các khoản phải nộp Nhà nước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với số tiền 75.683.724.109 VND

Theo đó, Tổng Công ty ghi nhận và đánh giá lại ảnh hưởng của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại có liên quan.

3. Các điều chỉnh khác.

Tổng Công ty cũng đã thực hiện điều chỉnh hồi tố các khoản sai sót không trọng yếu khác làm tăng chi phí phải trả là 1.418.632.552 VND, giảm thuế và các khoản phải thu Nhà nước là 6.438.917.426 VND, và giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với tổng số tiền là 7.857.549.978 VND.

Bên cạnh đó, Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây, một công ty con của Tổng Công ty, cũng đã thực hiện điều chỉnh hồi tố các sai sót không trọng yếu khác làm giảm lợi nhuận chưa phân phối năm trước tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 với tổng số tiền là 2.520.173.679 VND.

Ngoài ra, Căn cứ vào Kết luận Thanh tra số 18234/BTC-Tr ngày 8 tháng 12 năm 2015 của Thanh tra Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam, một công ty con của Tổng Công ty, đã quyết định điều chỉnh hồi tố khoản chi phí hỗ trợ thị trường năm 2014 tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với số tiền là 1.726.230.835 VND.

Tổng hợp ảnh hưởng của các điều chỉnh hồi tố và phân loại lại phát sinh từ những vấn đề đã đề cập được tóm tắt như sau:

Ngày 31 tháng 12
năm 2015
(đã được trình bày
trước đây)

Điều chỉnh lại

Ngày 31 tháng 12
năm 2015
(được trình bày lại)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Phải thu ngắn hạn của khách hàng	621.407.975.286	(187.710.031)	621.220.265.255
Phải thu ngắn hạn khác	420.238.479.038	300.000.000	420.538.479.038
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(48.316.328.202)	(5.500.341.447)	(53.816.669.649)
Tài sản thiếu chờ xử lý	20.224.849.131	(36.211.787)	20.188.637.344
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(35.622.407.181)	(2.498.528.190)	(38.120.935.371)
Phải trả người bán ngắn hạn	1.558.016.252.962	1.677.900.553	1.559.694.153.515
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	857.038.445.950	3.404.342.887.644	4.261.381.333.594
Chi phí phải trả ngắn hạn	358.289.361.919	(307.598.283)	357.981.763.636
Phải trả ngắn hạn khác	1.042.998.143.900	(137.700.000)	1.042.860.443.900
Dự phòng phải trả ngắn hạn	992.213.790.731	(992.213.790.731)	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.558.226.879.589	(1.974.978.973.370)	3.583.247.906.219
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế	2.147.931.094.165	(1.881.423.679.525)	266.507.414.640
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.410.295.785.424	(93.555.293.845)	3.316.740.491.579
	Năm trước (đã được trình bày trước đây)	Điều chỉnh lại	Năm trước (được trình bày lại)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(19.586.557.965.165)	(59.428.105.049)	(19.645.986.070.214)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.557.743.622.179	(59.428.105.049)	7.498.315.517.130
Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	371.953.576.001	300.000.000	372.253.576.001
Chi phí bán hàng	(2.682.881.800.251)	(83.944.903)	(2.682.965.745.154)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1.110.422.928.996)	(43.994.409.532)	(1.154.417.338.528)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.433.244.318.056	(103.206.459.484)	4.330.037.858.572
Chi phí khác	(95.884.889.205)	(732.877.617)	(96.617.766.822)
Lợi nhuận khác	36.765.135.868	(732.877.617)	36.032.258.251
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.470.009.453.924	(103.939.337.101)	4.366.070.116.823
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(1.085.882.523.432)	16.650.419.304	(1.069.232.104.128)
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	215.969.195.687	(6.266.376.048)	209.702.819.639
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.600.096.126.179	(93.555.293.845)	3.506.540.832.334

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	3.410.295.785.424	(93.555.293.845)	3.316.740.491.579
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.864	(171)	4.693
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	4.864	(171)	4.693

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.470.009.453.924	(103.939.337.101)	4.366.070.116.823
Tăng (giảm) các khoản phải trả	(774.900.043.654)	103.939.337.101	(670.960.706.553)

Trên đây là giải trình của Tổng công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn về việc trình bày lại số dư năm 2015 trên Báo cáo tài chính 2016 đã kiểm toán của công ty mẹ và hợp nhất. Kính thông báo đến Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và những nhà đầu tư biết.

Trân trọng./.



**PHỤ TRÁCH BAN ĐIỀU HÀNH
SABECO**



Lê Hồng Xanh

